

NGHỊ QUYẾT**CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY**

Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc triển khai thực hiện Dự án tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng theo hình thức BOT

I- ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 961/TTg-CN ngày 14/10/2022, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 1889/QĐ-UBND ngày 24/11/2022 phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng tuyến cao tốc Bắc Giang - Lạng Sơn đoạn Km1+800 - Km108+500, kết hợp tăng cường mặt đường QL.1 đoạn Km1+800 - Km106+500, tỉnh Bắc Giang và tỉnh Lạng Sơn theo hình thức Hợp đồng BOT, theo đó đưa dự án thành phần 2 (đoạn Hữu Nghị - Chi Lăng) ra khỏi dự án đầu tư tuyến cao tốc Bắc Giang - Lạng Sơn, hình thành dự án độc lập là Dự án tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng theo hình thức BOT. Sau quá trình thực hiện các thủ tục đầu tư theo quy định, đến nay dự án đã được Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 30/12/2022, điều chỉnh chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 19/12/2023; Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt dự án tại Quyết định số 2014/QĐ-UBND ngày 04/12/2023, điều chỉnh dự án tại Quyết định số 103/QĐ-UBND ngày 17/01/2024 và Quyết định số 427/QĐ-UBND ngày 06/3/2024 của UBND tỉnh.

Dự án có tổng chiều dài 59,87km gồm 02 đoạn tuyến, trong đó: Đoạn cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng dài 43,43km; đoạn kết nối với cửa khẩu Tân Thanh và cửa khẩu Cốc Nam dài 16,44km. Trong quá trình triển khai công tác chuẩn bị dự án, Tỉnh ủy và UBND tỉnh Lạng Sơn đã chỉ đạo, điều hành xuyên suốt, phân công cụ thể trách nhiệm của các sở, ban, ngành để thực hiện các thủ tục đầu tư theo quy định. Đến thời điểm hiện tại UBND tỉnh đã thực hiện xong công tác đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án, tổ chức khởi công ngày 21/4/2024.

Bên cạnh những kết quả đạt được, trong quá trình triển khai thực hiện dự án còn nhiều vướng mắc, bất cập nên chưa thể hoàn thành mục tiêu theo kế hoạch đề ra. Nguyên nhân chủ yếu do có sự thay đổi về cơ cấu nguồn vốn, quy mô đầu tư¹, các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện chưa được tháo gỡ kịp thời; công tác phối hợp giữa các ngành, các cấp chưa thực sự nhịp nhàng, hiệu quả, một số nhiệm vụ còn chồng chéo trách nhiệm giữa các cơ quan, tổ chức.

¹ Theo Quyết định số 1454/QĐ-TTg ngày 01/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Quy hoạch mạng lưới đường bộ thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 có sự thay đổi về quy mô đầu tư (từ 4 làn xe lên thành 6 làn xe và hoàn thành trước năm 2030)

Mặt khác, Dự án tuyến cao tốc Đồng Đăng (tỉnh Lạng Sơn) - Trà Lĩnh (tỉnh Cao Bằng) đã được UBND tỉnh Cao Bằng tổ chức khởi công ngày 01/01/2024 và dự kiến hoàn thành trong năm 2025; do vậy để kịp thời triển khai thực hiện Dự án tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng theo hình thức BOT thực hiện hoàn thành trong năm 2025, Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu các cấp ủy, chính quyền, các tổ chức, cơ quan, đơn vị liên quan tập trung thực hiện tốt các nội dung sau:

II- QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy; nâng cao trách nhiệm người đứng đầu của các cấp ủy, chính quyền, các ngành, cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện đầu tư xây dựng Dự án tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng theo hình thức BOT (sau đây gọi tắt là Dự án).

Xác định việc triển khai Dự án đúng tiến độ, chất lượng là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị, dưới sự lãnh đạo trực tiếp của cấp ủy đảng, là trách nhiệm của mỗi cán bộ, đảng viên và từng người dân. Việc hoàn thành dự án là bước đột phá để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn và phát triển kinh tế vùng Đông Bắc trong thời gian tới, tiến tới hoàn thành toàn bộ tuyến cao tốc Hà Nội - Lạng Sơn, tuyến giao thông huyết mạch, trọng yếu, kết nối các tuyến hành lang kinh tế quan trọng, một trong những cửa ngõ giao thương đường bộ lớn nhất về xuất nhập khẩu hàng hóa giữa Việt Nam và Trung Quốc, cũng như kết nối thị trường Trung Quốc - ASEAN.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu chung

Triển khai thực hiện đầu tư xây dựng tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng và tuyến kết nối cửa khẩu Tân Thanh, cửa khẩu Cốc Nam đảm bảo tiến độ, chất lượng và hiệu quả đầu tư, hoàn thành dự án đưa vào khai thác sử dụng trong năm 2026.

2.2. Mục tiêu cụ thể

Thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện dự án; thực hiện rà soát, kiện toàn Ban Chỉ đạo giải phóng mặt bằng của các địa phương có dự án đi qua; tập trung giải phóng mặt bằng đáp ứng tiến độ thi công dự án, trong đó hoàn thành cơ bản công tác giải phóng mặt bằng trong năm 2024, phấn đấu hoàn thành toàn bộ công tác giải phóng mặt bằng dự án trong Quý II năm 2025.

Tập trung tổ chức triển khai thực hiện dự án hoàn thành thông xe kỹ thuật trong năm 2025 và đưa vào khai thác sử dụng trong năm 2026.

III- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy, chính quyền, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; đẩy mạnh công

tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và Nhân dân

Nâng cao vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền các cấp, nhất là tinh thần trách nhiệm, tính tiên phong của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong thực hiện dự án, xem đây là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, liên tục của cả hệ thống chính trị. Xác định cụ thể trách nhiệm của các cấp, các ngành; kết quả thực hiện nhiệm vụ là một trong các tiêu chí đánh giá, xếp loại hằng năm; đồng thời nêu cao vai trò tiên phong, gương mẫu của đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên góp phần đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng dự án.

Đẩy mạnh công tác phổ biến, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức về ý nghĩa, tầm quan trọng, lợi ích của việc triển khai thực hiện hoàn thành dự án đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân; đổi mới phương pháp tuyên truyền, vận động; phát huy tối đa vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác tuyên truyền, vận động để từ đó tạo sự đồng thuận trong xã hội và toàn hệ thống chính trị, sự tích cực ủng hộ, phối hợp chặt chẽ của Nhân dân với chính quyền, nhà đầu tư trong triển khai thực hiện dự án.

Phát huy vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chỉ đạo thực hiện dự án, bảo đảm thường xuyên, liên tục; tăng cường sự kiểm tra, giám sát của các cấp ủy, các cấp, các ngành trong tổ chức thực hiện, nâng cao nhận thức và trách nhiệm chính trị trong việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp triển khai thực hiện dự án.

2. Thực hiện đồng bộ các giải pháp đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, thực hiện dự án

Hoàn thiện các thủ tục đầu tư, tập trung đẩy nhanh công tác lập, trình thẩm định thiết kế kỹ thuật và dự toán, tổ chức thi công, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư, điều chỉnh dự án (nếu có); triển khai các biện pháp đồng bộ tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện dự án.

Phối hợp với bộ, ngành Trung ương đề nghị Thủ tướng Chính phủ phân bổ bổ sung chỉ tiêu sử dụng đất đủ cho dự án; thực hiện thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng rừng, chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ sang mục đích khác bảo đảm theo quy định. Rà soát, cập nhật quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của các huyện, thành phố bảo đảm đủ điều kiện thực hiện dự án theo quy định của pháp luật về đất đai. Các huyện, thành phố chủ động phối hợp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền và các cơ quan liên quan giải quyết vướng mắc khó khăn về nguồn cung cấp vật liệu thi công dự án (đất đắp, đá xây dựng các loại), vị trí đổ đất thừa của dự án. Cập nhật kế hoạch sử dụng đất hằng năm đối với các vị trí lấy vật liệu đất đắp, vị trí đổ đất thừa của dự án đảm bảo đáp ứng tiến độ thi công dự án.

Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện: Chi Lăng, Cao Lộc, Văn Lãng và Ủy ban nhân dân thành phố Lạng Sơn tổ chức thực hiện công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ

và tái định cư của dự án theo phạm vi giải phóng mặt bằng thuộc địa bàn quản lý của từng huyện, thành phố; chủ động phối hợp, kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc khi phát sinh, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện dự án, theo chức năng nhiệm vụ được giao. Tiếp tục nghiên cứu, đề xuất ban hành chính sách đặc thù để đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng và tiến độ thực hiện dự án.

Tiếp tục nghiên cứu ban hành, rà soát, sửa đổi các quy định, văn bản phân công nhiệm vụ cụ thể hóa, triển khai thực hiện dự án đảm bảo phù hợp, đúng quy định.

3. Huy động nguồn lực đầu tư đảm bảo cho thực hiện dự án

Tiếp tục phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các bộ, ngành Trung ương đề xuất việc thực hiện giải ngân các nguồn vốn ngân sách nhà nước theo Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và các quy định hiện hành; chủ động rà soát, cân đối, kịp thời bố trí nguồn vốn ngân sách địa phương đảm bảo tỷ lệ vốn nhà nước tham gia vào dự án theo đúng quy định.

4. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các địa phương, cơ quan, đơn vị trong việc triển khai thực hiện dự án

Tăng cường đổi mới, sáng tạo, quyết liệt trong nhiệm vụ triển khai thực hiện dự án; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc theo thẩm quyền, tuyệt đối không trông chờ, ỷ lại (thực hiện các thủ tục có liên quan và triển khai dự án đầu tư trong thời gian nhanh nhất, không để chờ đến hết thời hạn theo quy định của pháp luật mới giải quyết).

Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu; Bí thư các huyện ủy, thành ủy có dự án đi qua trực tiếp làm trưởng Ban Chỉ đạo công tác giải phóng mặt bằng. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc, Bí thư Đảng ủy các xã, phường, thị trấn, Bí thư Chi bộ các thôn, bản, khối phố có dự án đi qua trên cơ sở chức năng nhiệm vụ được phân công, chỉ đạo phối hợp triển khai thực hiện bảo đảm không để chậm tiến độ vì vướng mắc trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng.

Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu đại diện cơ quan nhà nước có thẩm quyền về tiến độ, chất lượng của dự án và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong tổ chức thực hiện dự án, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc khi phát sinh; trách nhiệm của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, cơ quan đại diện cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong việc phối hợp (giám sát) nhà đầu tư thực hiện hợp đồng BOT.

Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, nâng cao sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan chuyên môn, cơ quan được giao đại diện cơ quan nhà nước có thẩm quyền với các cấp chính quyền địa phương, với nhà đầu tư và với các bộ, ngành Trung ương.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các huyện ủy, thành ủy có dự án đi qua, đảng ủy trực thuộc, đảng đoàn, ban cán sự đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức quán

triệt, phổ biến sâu rộng Nghị quyết này đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân; căn cứ chức năng, nhiệm vụ xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện Nghị quyết, phù hợp với tình hình thực tiễn của từng cấp, từng ngành, từng cơ quan, đơn vị.

2. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của các cấp ủy đảng, chính quyền, cán bộ, đảng viên và sự đồng thuận, ủng hộ của các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn các huyện, thành phố có dự án đi qua.

3. Ban Dân vận Tỉnh ủy phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội; các huyện ủy, thành ủy và các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi, nắm chắc tình hình Nhân dân; tích cực, chủ động tham gia ngay từ đầu các nội dung công việc, nhất là những nội dung liên quan trực tiếp đến cuộc sống của người dân trong quá trình triển khai thực hiện dự án; phối hợp tham mưu cho cấp ủy, chính quyền xây dựng kế hoạch tuyên truyền, tổ chức đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với Nhân dân trên địa bàn liên quan đến các khó khăn, vướng mắc khi triển khai dự án theo quy định.

4. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh nghiên cứu đề xuất cơ chế chính sách đặc thù để đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng và tiến độ thực hiện dự án.

5. Ban Chỉ đạo thực hiện dự án, Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo xây dựng kế hoạch, chương trình để triển khai thực hiện Nghị quyết, cụ thể hoá các nhiệm vụ, giải pháp theo từng giai đoạn; chủ trì phối hợp với các ban xây dựng đảng tỉnh, Văn phòng Tỉnh ủy và các cơ quan liên quan thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết quả thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được phổ biến đến chi bộ. *W*

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Ban cán sự đảng Chính phủ,
- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Thường trực Tỉnh ủy,
- Thường trực HĐND tỉnh,
- Ủy ban nhân dân tỉnh,
- Các ban đảng, đảng đoàn, ban cán sự đảng tỉnh,
- Các sở, ban, ngành, MTTQ, tổ chức CT-XH tỉnh,
- Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

(b/c)

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Nguyễn Quốc Đoàn